

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt nhiệm vụ kỹ thuật, dự toán chi phí giai đoạn chuẩn bị dự án  
Dự án: Nâng cao năng lực cấp điện hạ thế các TBA TTHC T2, TTHC T3, TTHC  
T5, TTHC T10, Gia Thượng 3, Khu đất đấu giá Phú Mỹ

### GIÁM ĐỐC CÔNG TY ĐIỆN LỰC SÓC SƠN

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH13 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu theo Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 và Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng và được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây Dựng ban hành định mức xây dựng và được sửa đổi bổ sung một số định mức xây dựng theo Thông tư số 09/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024 và Thông tư số 08/2025/TT-BXD ngày 30/5/2025;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 4891/QĐ-EVNHANOI ngày 31/5/2025 về việc Ban hành Quy định về công tác đầu tư xây dựng trong Tổng công ty Điện lực TP Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1100/QĐ-EVN ngày 25/7/2022 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành Bộ quy trình quản lý chất lượng nội bộ Ban QLDA và Bộ quy trình quản lý chất lượng dự án đầu tư xây dựng khối lưới điện phân phối;

Căn cứ Quyết định số 9071/QĐ-EVNHANOI ngày 17/9/2025 về việc giao danh mục chuẩn bị đầu tư đợt 3 năm 2026 cho Công ty Điện lực Sóc Sơn;

Căn cứ Nhiệm vụ kỹ thuật và dự toán chi phí giai đoạn chuẩn bị dự án Nâng cao năng lực cấp điện hạ thế các TBA TTHC T2, TTHC T3, TTHC T5, TTHC T10, Gia Thượng 3, Khu đất đấu giá Phú Mỹ do phòng KT&AT, QLĐT lập;

Căn cứ Tờ trình của Ban Quản lý dự án kiêm nhiệm về việc phê duyệt nhiệm vụ kỹ thuật, dự toán chi phí giai đoạn chuẩn bị dự án nêu trên và các tài liệu liên quan, Báo cáo thẩm định của Tổ thẩm định;

Theo đề nghị của Ông Trưởng phòng Quản lý đầu tư.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Nhiệm vụ kỹ thuật, dự toán chi phí giai đoạn chuẩn bị dự án Nâng cao năng lực cấp điện hạ thế các TBA TTHC T2, TTHC T3, TTHC T5, TTHC T10, Gia Thượng 3, Khu đất đấu giá Phú Mỹ, với nội dung như sau:

#### **1. Nhiệm vụ kỹ thuật**

- Dự án: Nâng cao năng lực cấp điện hạ thế các TBA TTHC T2, TTHC T3, TTHC T5, TTHC T10, Gia Thượng 3, Khu đất đấu giá Phú Mỹ

- Quy mô công suất: Dự án được cấp điện từ 6 trạm biến áp với tổng công suất 2.960kVA

- Giải pháp công nghệ chính:

+ Cải tạo và xây dựng mới: 45 tủ pillar - 400A.

+ Cải tạo và xây dựng mới: 4.400m cáp ngầm hạ áp Cu 4x150mm<sup>2</sup>.

- Vị trí xây dựng: TP Hà Nội.

- Tiến độ thực hiện: Thực hiện theo tiến độ Tổng Công ty giao.

- Khái toán mức đầu tư: 17.500.000.000 đồng.

*(Chi tiết như phụ lục I kèm theo)*

- Tên chủ đầu tư: Công ty Điện lực Sóc Sơn

- Nguồn vốn: KHCB và Tín dụng thương mại

#### **2. Dự toán chi phí tư vấn giai đoạn chuẩn bị dự án.**

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Giá trị (sau thuế)</b>
1	Lập BCKTKT	566.892.000 đồng
<b>2</b>	<b>Tổng cộng</b>	<b>566.892.000 đồng</b>

*(Chi tiết như phụ lục II kèm theo)*

**Điều 2.** Giao Ban Quản lý dự án kiêm nhiệm căn cứ vào Nhiệm vụ kỹ thuật và giá trị chi phí tư vấn giai đoạn chuẩn bị dự án trên làm cơ sở tiến hành công tác lựa chọn nhà thầu theo quy định.

**Điều 3.** Giám đốc Ban Quản lý dự án kiêm nhiệm, Ông (Bà) trưởng các Phòng: KH&VT; TCKT; QLĐT; KT&AT và các đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

***Nơi nhận:***

- Như điều 3;
- Lưu: VT, QLĐT (03 bản giấy).

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Hoàng Khương**

**Phụ lục I**  
**TỔNG HỢP KHAI TOÁN CHI PHÍ ĐẦU TƯ**  
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-PCSOCSO ngày / /2025)

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Cách tính	Giá trị trước thuế	Thuế VAT	Giá trị sau thuế	Ký hiệu
1	Chi phí BT-HT-TĐC	Chi tiết theo SĐT				G <sup>SBĐB</sup>
2	Chi phí xây dựng	Gxd	10.245.454.545	1.024.545.454	11.270.000.000	G <sup>SBXD</sup>
3	Chi phí thiết bị	Gtb	2.918.181.818	291.818.182	3.210.000.000	G <sup>SBTB</sup>
4	Chi phí quản lý dự án	$3,386\% * 0,8 * (Gxd + Gtb)$	356.627.130		356.627.130	G <sup>SBQLDA</sup>
5	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng		830.537.508	83.053.751	913.591.259	G <sup>SBTV</sup>
6	Chi phí khác	Tạm tính	833.134.798	83.313.480	916.448.278	G <sup>SBK</sup>
7	Chi phí dự phòng (cho yếu tố khối lượng phát sinh (Gdp1))	$5\% * (2+3+4+5+6)$	759.196.790	74.136.543	833.333.333	G <sup>SBDP</sup>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>(1+2+3+4+5+6+7)</b>	<b>15.943.132.589</b>	<b>1.556.867.410</b>	<b>17.500.000.000</b>	<b>V<sub>SB</sub></b>

## Phụ lục II

## DỰ TOÁN CHI PHÍ GIAI ĐOẠN CHUẨN BỊ DỰ ÁN

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-PCSOCSO ngày / /2025)

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung chi phí	Diễn giải cách tính	Giá trị trước thuế	Thuế GTGT	Giá trị sau thuế	Ký hiệu
(1)	(2)		(3)	(4)	(5)	(6)
1	Chi phí lập BCKTKT	3,915%* (Gxd+Gtb)	515.356.364	51.535.636	566.892.000	
	<b>Tổng cộng</b>		<b>515.356.364</b>	<b>51.535.636</b>	<b>566.892.000</b>	<b>GTV CBDA</b>